

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế
tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập Quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 38/TTr-SCT ngày 29/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương, Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch này đạt hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Phan Cao Thắng

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các TV BCĐ HNKT quốc tế tỉnh;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K6 (09b). *[Chữ ký]*

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế

tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2576~~ 2576/QĐ-UBND ngày 24/7/2016
của UBND tỉnh Bình Định)*

I. Mục tiêu, yêu cầu

1. Mục tiêu

- Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực nhằm đưa nền kinh tế xã hội tỉnh Bình Định phát triển một cách bền vững, toàn diện, duy trì tốc độ tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp; giữ vững ổn định chính trị; tăng cường củng cố quốc phòng an ninh; đảm bảo trật tự an toàn xã hội, góp phần tích cực vào công cuộc giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO); đồng thời triển khai nội dung công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020.

- Nâng cao nhận thức của các thành phần trong xã hội về chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế. Công tác hội nhập kinh tế quốc tế phải bảo đảm tính thực chất, hiệu quả, nhằm thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung, góp phần giúp các doanh nghiệp mở rộng thị trường, nâng cao sức cạnh tranh, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác hội nhập kinh tế quốc tế phải có sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên, liên tục giữa địa phương và trung ương; giữa các cơ quan sở, ban, ngành, huyện, thị, thành phố; giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp; giữa việc triển khai công tác hội nhập trong nước và công tác hội nhập ngoài nước.

II. Những nhiệm vụ chủ yếu

Để đạt được các mục tiêu trên, trong giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện một cách đồng bộ và có hiệu quả các nội dung chủ yếu sau:

1. Hoàn thiện pháp luật và thể chế kinh tế

- Các sở, ban, ngành thường xuyên theo dõi, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế mà Việt Nam tham gia; rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh không còn phù hợp do sở, ngành mình tham mưu, đề xuất ban hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến công tác xúc tiến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành.

- Xây dựng và triển khai kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh, đảm bảo các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai hệ thống Văn phòng điện tử liên thông và hệ thống dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển sản phẩm doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm chủ yếu chế biến từ nông, lâm, thủy sản và các ngành dịch vụ xuất khẩu tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 - 2020.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

- Tích cực triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, du lịch; phát triển thương mại điện tử để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường.

- Xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm, ngành hàng cụ thể gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu. Khai thác, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về thị trường, cảnh báo các rào cản kỹ thuật, phòng vệ thương mại, các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.

- Thường xuyên liên hệ với các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài trong việc phối hợp với cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan liên quan trong và ngoài nước để mở rộng thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, du lịch và thu hút đầu tư.

3. Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tiến hành tổng kết, đánh giá tổng thể các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; đề xuất hướng đổi mới, phát triển trong thời gian tới; tăng cường đầu tư cho hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.



- Nghiên cứu, đề xuất và hoàn thiện chính sách phát triển hiệu quả các ngành công nghiệp chế biến nông lâm, thủy sản và muối của tỉnh có tiềm năng và lợi thế; phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.

- Nâng cao chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế.

4. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm hội nhập kinh tế quốc tế

- Việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức và lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước được đưa vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh hàng năm do ngân sách tỉnh hỗ trợ theo chương trình, tài liệu đã được ban hành kèm theo Quyết định số 12199/QĐ-BCT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Các sở, ban, ngành thường xuyên tổ chức tập huấn, cập nhật, phổ biến kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá

Tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế; phối hợp với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu của các Bộ ngành, các tổ chức quốc tế để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác phân tích, dự báo tình hình về hội nhập kinh tế quốc tế.

6. củng cố, tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế

- Nâng cao năng lực Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh và Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo nhằm đảm bảo cho công tác hội nhập được triển khai thống nhất, xuyên suốt và đều khắp trên tất cả các ngành, lĩnh vực trên phạm vi cả tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá hàng năm về năng lực và kết quả hội nhập kinh tế của địa phương làm cơ sở cho việc cải thiện năng lực hội nhập của tỉnh.

- Rà soát, khắc phục sự chồng chéo giữa các sở, ban, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, chương trình hành động phát triển kinh tế và các vấn đề khác có liên quan.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành, liên vùng trong việc xây dựng và triển khai các chương trình hành động, đề án phát triển kinh tế... để khai thác sức mạnh tổng hợp trong cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế.

7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế. Tuyên truyền, phổ biến những vấn đề về hội nhập mang tính thời sự, những vấn đề mới và những vấn đề mang tính định hướng; tạo được sự kiên định và đồng thuận cao đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế trong các tầng lớp nhân dân.

Trần Văn C.

- Đa dạng hóa các hình thức và nội dung thông tin truyền thông phù hợp, dễ hiểu và dễ nắm bắt đến đối tượng thụ hưởng, như tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng ... Trong đó chú trọng các đối tượng là cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến các nội dung cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và lộ trình thực thi các Hiệp định mà Việt Nam tham gia ký kết; đặc biệt tập trung phổ biến cho các doanh nghiệp trong tỉnh nhằm giúp doanh nghiệp tận dụng tốt các cơ hội để nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế.

- Phối hợp với Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế
- Bộ Công Thương thiết lập hệ thống thông tin truyền thông 2 chiều xuyên suốt, hiệu quả giữa Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh.

- Thường xuyên nâng cao chất lượng nội dung, thời lượng phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định về các chuyên mục liên quan hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng chuyên mục hội nhập kinh tế quốc tế trên Báo Bình Định Điện tử và tăng cường số lượng và chất lượng bản tin, bài viết, chuyên mục tuyên truyền về hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Sở Công Thương, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Hội nhập kinh tế quốc tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và các địa phương triển khai thực hiện công tác hội nhập quốc tế. Tổng hợp báo cáo những vướng mắc, đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác hội nhập; định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tình hình triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế cho UBND tỉnh và Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế.

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tình hình cụ thể của địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 đạt hiệu quả cao.

- Định kỳ 6 tháng, năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương, Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng

Phụ lục
Nhiệm vụ cụ thể trong công tác hội nhập kinh tế quốc tế
tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020



Số TT		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện pháp luật và thể chế kinh tế			
1	Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh không còn phù hợp.	Các sở, ban ngành liên quan	Sở Tư Pháp	Thường xuyên
2	Tham mưu, đề xuất công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
3	Xây dựng và triển khai kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh, đảm bảo các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai hệ thống Văn phòng điện tử liên thông và hệ thống dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở ban ngành liên quan	Năm 2016
II	Nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển sản phẩm doanh nghiệp			
1	Triển khai Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm chủ yếu chế biến từ nông, lâm, thủy sản và các ngành dịch vụ xuất khẩu tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2020	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành liên quan	Năm 2016
2	Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
3	Tích cực triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, du lịch; phát triển thương mại điện tử để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường.	Các Sở Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Khai thác, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về thị trường, cảnh báo các rào cản kỹ thuật, phòng vệ thương mại, các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
5	Thường xuyên liên hệ với các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài trong việc phối hợp với cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan liên quan trong và ngoài nước để mở rộng thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, du lịch và thu hút đầu tư.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
III	Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn			
1	Tiến hành tổng kết, đánh giá tổng thể các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
2	Triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
3	Nghiên cứu, đề xuất chính sách phát triển hiệu quả các ngành công nghiệp chế biến nông lâm, thủy sản và muối của tỉnh có tiềm năng và lợi thế; phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành liên quan	Năm 2017
4	Xây dựng việc nâng cao chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
IV	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm hội nhập kinh tế quốc tế			
1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức và lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
2	Các sở, ban, ngành thường xuyên tổ chức tập huấn, cập nhật, phổ biến kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức.	Các sở, ban ngành liên quan		Thường xuyên

Trần Văn

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá			
1	Tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế; phối hợp với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu của các Bộ ngành, các tổ chức quốc tế để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác phân tích, dự báo tình hình về hội nhập kinh tế quốc tế	Các sở, ban ngành liên quan		Thường xuyên
VI	Củng cố, tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế			
1	Nâng cao năng lực Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh và Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo nhằm đảm bảo cho công tác hội nhập được triển khai thống nhất, xuyên suốt và đều khắp trên tất cả các ngành, lĩnh vực trên phạm vi cả tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá hàng năm về năng lực và kết quả hội nhập kinh tế của tỉnh.	Ban chỉ đạo HNKTQT tỉnh	Các sở, ban ngành liên quan	Thường xuyên
2	Rà soát, khắc phục sự chồng chéo giữa các sở, ban, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, chương trình hành động phát triển kinh tế và các vấn đề khác có liên quan.	Các sở, ban ngành liên quan		Thường xuyên
VII	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền			
1	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế.	Ban chỉ đạo HNKTQT tỉnh; các sở, ban ngành liên quan		Thường xuyên
2	Phối hợp với các Bộ ngành, lựa chọn nội dung thông tin truyền thông phù hợp, dễ hiểu và dễ nắm bắt đến đối tượng là cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Ban chỉ đạo HNKTQT tỉnh	Các sở, ban ngành, các tổ chức hội, đoàn thể, các doanh nghiệp trong tỉnh	Thường xuyên

20/10/2016

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Phổ biến chuyên sâu các nội dung cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và lộ trình thực thi các Hiệp định mà Việt Nam tham gia ký kết; đặc biệt tập trung phổ biến cho các doanh nghiệp trong tỉnh nhằm giúp doanh nghiệp tận dụng tốt các cơ hội để nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế.	Ban chỉ đạo HNKTQT tỉnh		Thường xuyên
4	Phối hợp với Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế thiết lập hệ thống thông tin truyền thông 2 chiều xuyên suốt, hiệu quả giữa Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và Ban chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh.	Ban chỉ đạo HNKTQT tỉnh		Thường xuyên
5	Nâng cao chất lượng nội dung, thời lượng phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định về các chuyên mục liên quan hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.	Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định		Thường xuyên
6	Xây dựng chuyên mục hội nhập kinh tế quốc tế trên Báo Bình Định Điện tử và tăng cường số lượng và chất lượng bản tin, bài viết, chuyên mục tuyên truyền về hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh	Báo Bình Định		Thường xuyên

Trần Minh